

Số: 31/2020/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Thọ, ngày 07 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Việt T - sinh năm 1981.

Nơi ĐKKHKT: Xóm 6, phường Đ, huyện T, thành phố H

Chỗ ở hiện nay: SN 16C, ngõ 73/30 H, phường N, quận T, thành phố H.

Bị đơn: Chị Trần Thị Hoàng Y - sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 4 (Nay là khu T), phường T, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Việt T và chị Trần Thị Hoàng Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Việt T và chị Trần Thị Hoàng Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Việt T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Việt Trường S - sinh ngày 29/8/2003; Chị Trần Thị Hoàng Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Gia B - sinh ngày 15/8/2008 và cháu Nguyễn Bảo H - sinh ngày 08/01/2015 cho đến khi con chung thành niên và có khả

năng lao động. Anh Nguyễn Việt T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị Hoàng Y là 1.500.000 đồng/01 cháu/01 tháng; 02 cháu (Cháu Bách và cháu Hân) là 3.000.000 đồng/01 tháng (Ba triệu đồng chẵn) kể từ tháng 4/2020. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Anh Nguyễn Việt T, chị Trần Thị Hoàng Y đều có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Điều không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Việt T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002436 ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. (Xác nhận anh T đã nộp đủ)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND phường T,
thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy